

KỸ THUẬT KHÁM PHÁT HIỆN CONG VẠO CỘT SỐNG

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hải Phòng

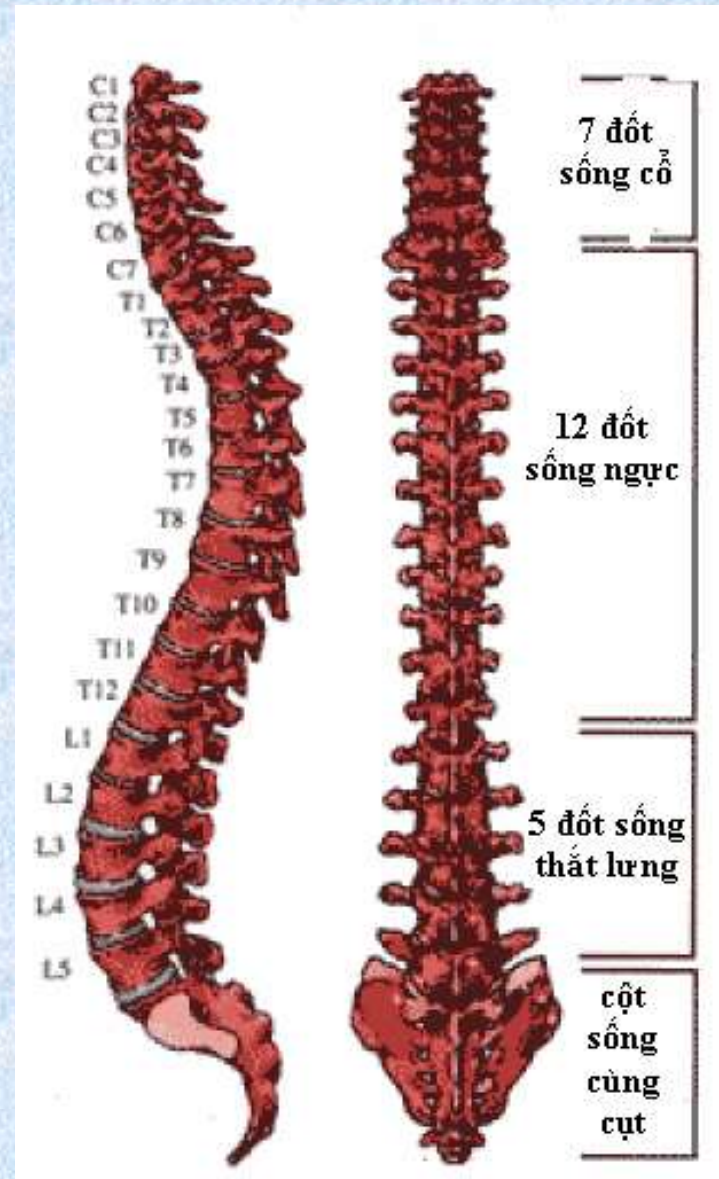
NỘI DUNG BÀI TRÌNH BÀY

- 1. CẤU TẠO CỘT SỐNG**
- 2. KHÁI NIỆM VỀ CONG VẠO CỘT SỐNG (CVCS)**
- 3. NGUYÊN NHÂN CVCS**
- 4. TÁC HẠI CVCS**
- 5. KỸ THUẬT KHÁM**
- 6. HƯỚNG XỬ TRÍ**
- 7. DỰ PHÒNG CVSS**

I. CẤU TẠO VÀ HÌNH DÁNG CỘT SỐNG

Cột sống là trụ cột của cơ thể, là chỗ dựa vững chắc cho các hệ cơ quan phát triển, để bảo vệ tủy sống, giảm sóc cho bộ não.

Cột sống có từ 33- 34 đốt, được chia thành 5 đoạn là đoạn đốt sống cổ có 7 đốt, đoạn đốt sống ngực có 12 đốt, đoạn đốt sống thắt lưng có 5 đốt và đoạn sống cùng có 5 đốt và đốt sống cụt có 4-5 đốt.



II. KHÁI NIỆM CONG VẠO CỘT SỐNG

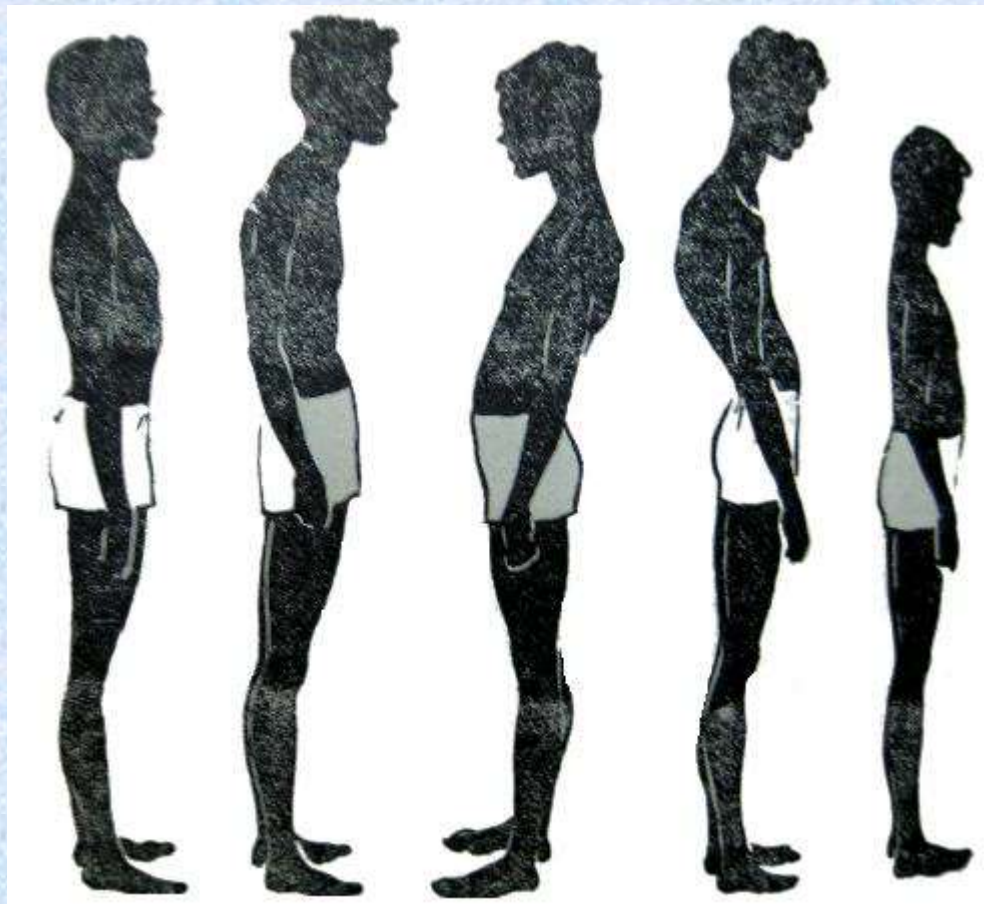
Cong vẹo cột sống (CVCS) là tình trạng cột sống bị uốn cong về bên trái hoặc bên phải (vẹo cột sống) hoặc bị cong quá mức về phía trước hay phía sau, do đó không còn giữ được các đoạn cong sinh lý như bình thường (cong cột sống).

2.1. Vẹo cột sống

Chữ C thuận
Chữ C ngược
Chữ S thuận
Chữ S ngược



2.2. Cong cột sống



BT

Vai so

Uốn

Gù

Bẹt

- Tư thế đứng (bình thường): thân người được giữ thẳng, đầu ngẩng, hai bờ vai cân đối, bụng hơi căng, chân thẳng.

- Tư thế vai so: đầu ngả về trước, hai vai chùng xuống, tăng độ cong cổ và giảm độ cong thắt lưng.

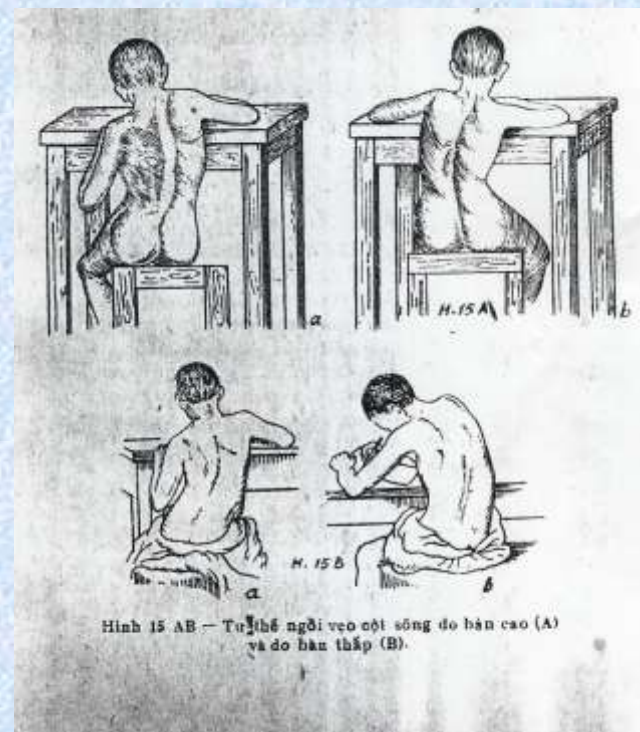
- Tư thế uốn: bụng xệ, phần trên của thân hơi ngả về phía sau,

- Tư thế gù: tăng độ sâu vùng cổ và thắt lưng, lưng tròn, vai thấp, đầu hơi ngả về phía trước, bụng nhô ra phía trước

- Tư thế bẹt: lưng thẳng, bụng xệ, độ cong cột sống giảm

III. NGUYÊN NHÂN

- CVCS do bệnh và các dị tật bất thường của cột sống
- CVCS do các bệnh thần kinh, cơ liên quan đến cột sống.
- Do trẻ bị suy dinh dưỡng, ngồi hoặc đi đứng quá sớm.
- CVCS không rõ nguyên nhân



- Ở trường học, CVCS có thể do bàn ghế không phù hợp với chiều cao học sinh, mang cặp sách quá nặng về một bên, chiếu sáng phòng học kém

IV. ẢNH HƯỞNG CỦA CVCS

- Gây dị dạng thân hình.
- Ảnh hưởng đến tâm lý của trẻ.
- Ảnh hưởng đến khả năng vận động của hệ thống cơ xương.
- Một trong những nguyên nhân dẫn đến chứng đau mỏi lưng.
- Ảnh hưởng đến một số cơ quan trong cơ thể.

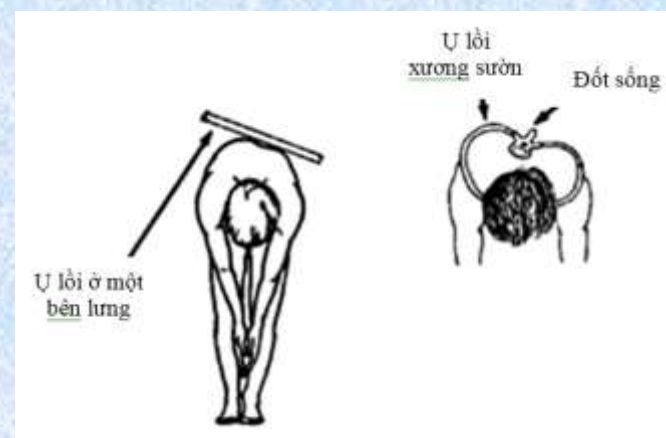


V. KỸ THUẬT KHÁM

5.1. Khám vẹo cột sống

Quan sát

- Vai
- Bờ vai
- Xương bả vai
- Tam giác eo
- Mào chậu
- Lồng ngực
- Gai đốt sống
- Khối cơ lưng



Đo bằng Thước đo vẹo cột sống (Scoliometer)



- ▶ 0,1 - < 3 @é lụ bxnh thêng
- ▶ 3 - < 5 @é lụ nguy c- cong vÑo cét sèng
- ▶ 5 - < 10 @é lụ cong vÑo cét sèng vĩa
- ▶ 10 - < 15 @é lụ vÑo cét sèng nÆng

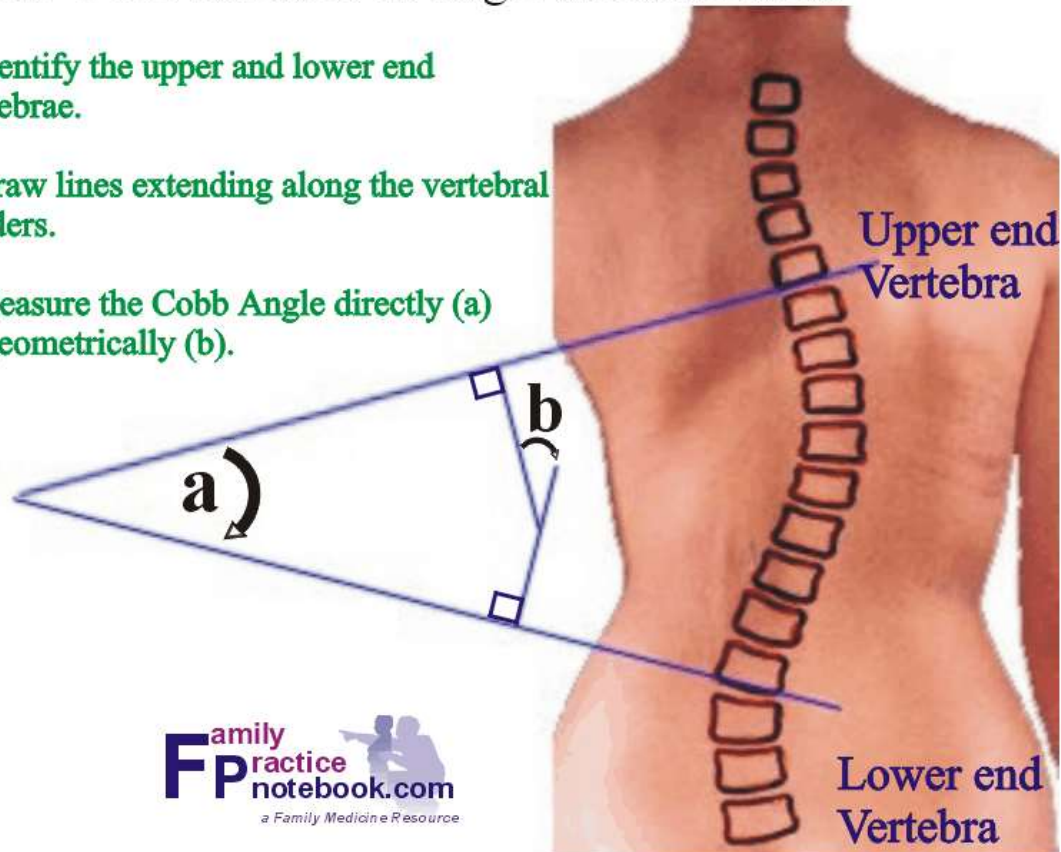
**Tài liệu hướng dẫn về y tế trường học của bang Virginia - Mỹ mức
chẩn đoán CVCS theo Scoliometer là ≥ 7 độ**

Chụp X- quang và xác định góc Coob

Scoliosis Radiographs

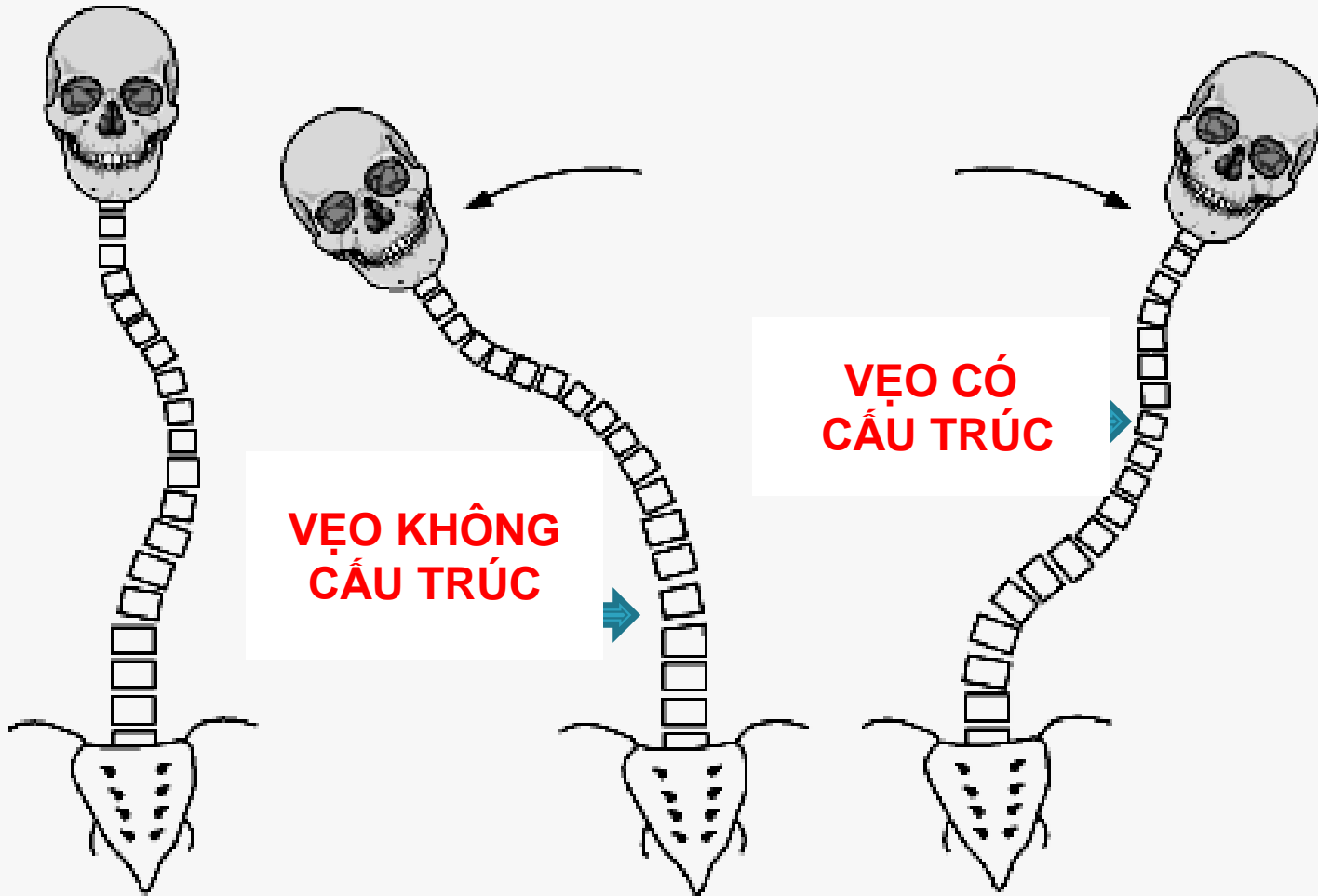
The Cobb Method of angle measurement

1. Identify the upper and lower end vertebrae.
2. Draw lines extending along the vertebral borders.
3. Measure the Cobb Angle directly (a) or geometrically (b).



Chẩn đoán phân biệt

Có hay không có cấu trúc



**TỰ THỂ
TỰ NHIÊN**

**UỖN SANG
TRÁI**

**UỖN SANG
PHẢI**

KỸ THUẬT KHÁM

5.2. Khám cong cột sống

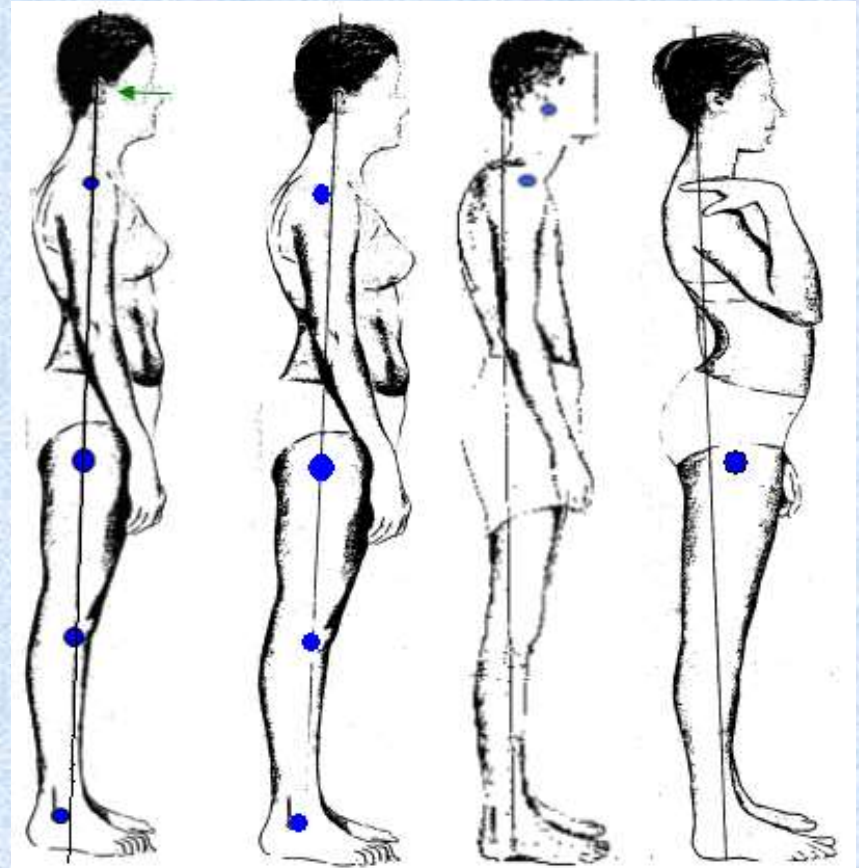
a) Quan sát tư thế học sinh

b) Sử dụng dây dọi

Bình thường: dây dọi sẽ đi qua các điểm giữa của đầu xương mác, máu chuyển xương đùi, mỏm xương quạ và đi qua lỗ tai ngoài.

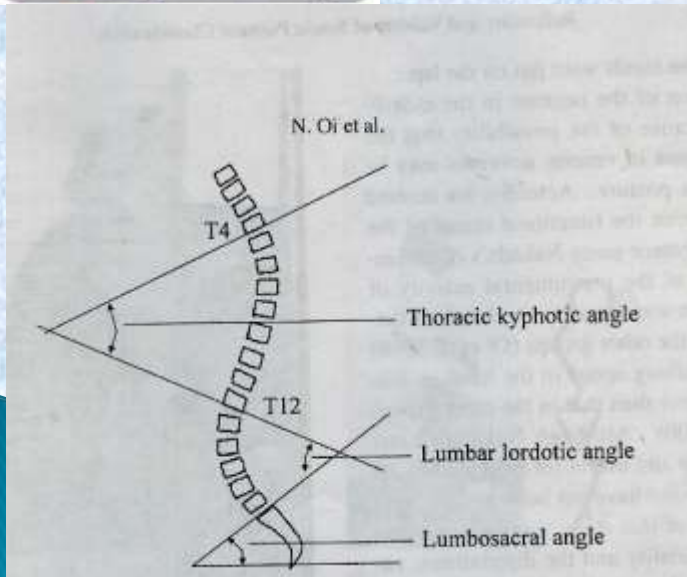
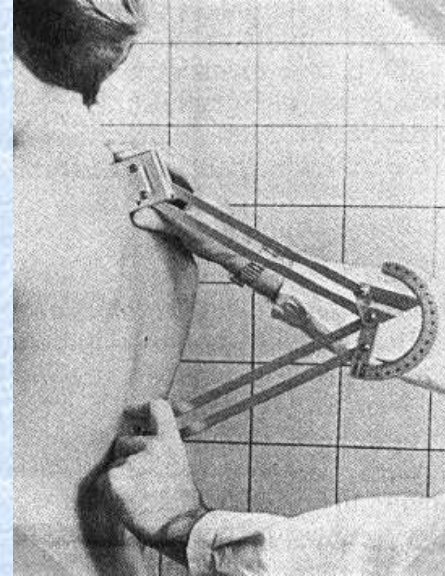
Gù: điểm mỏm xương quạ nhích về phía sau

Vai so: điểm mỏm xương quạ hoặc nhích về phía trước



Ưỡn: điểm máu chuyển xương đùi lệch về phía trước

Kỹ thuật khám cong cột sống



Bình thường:

- Góc ngực: $21-33^{\circ}$
- Góc TL: $31-50^{\circ}$

5.3. GHI CHÉP HỒ SƠ

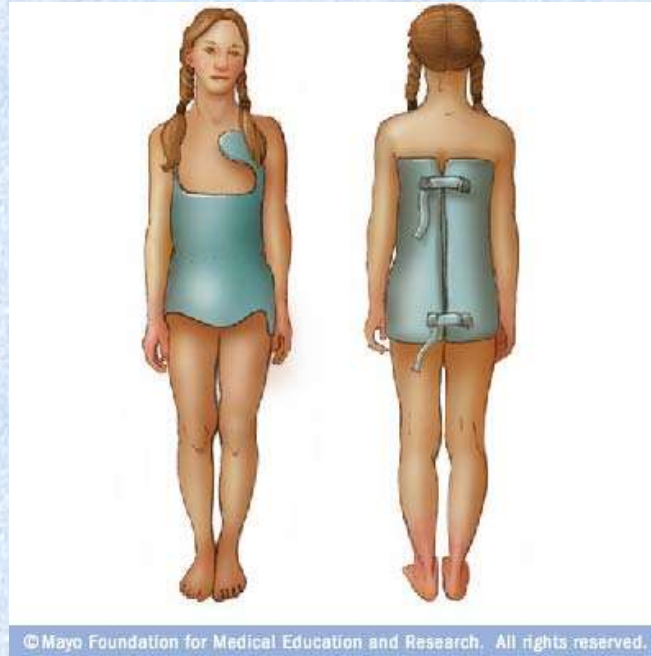
- Cần ghi chép cụ thể các thông tin trong hồ sơ của theo dõi CVCS để tiện cho việc theo dõi và đánh giá sau này.
- Sử dụng các thuật ngữ để mô tả: kiểu biến dạng, vị trí biến dạng, các mốc cơ thể bị lệch, mức độ biến dạng (độ lệch khỏi dây dọi, có cấu trúc hay không)

VI. ĐIỀU TRỊ

1. Phục hồi CN



2. Áo nẹp



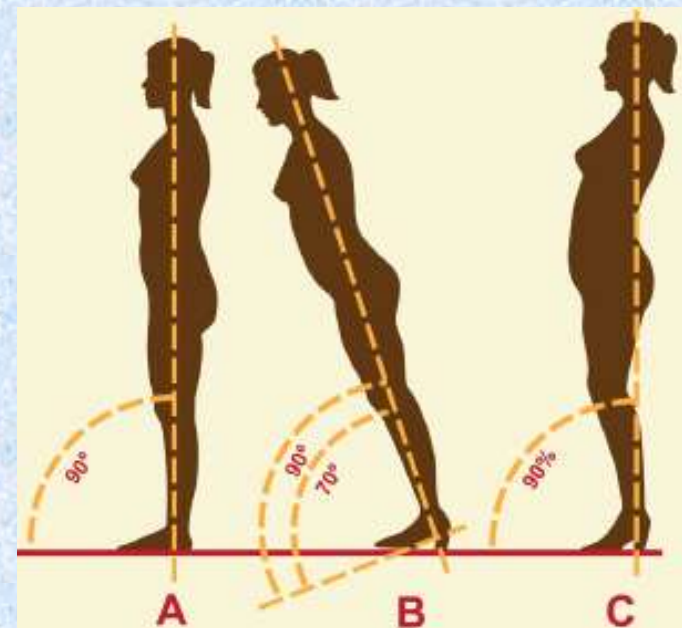
3. Phẫu thuật



- Can thiệp ngay khi phát hiện ra vẹo cột sống.
- + Góc COBB $< 20^\circ$ theo dõi thể dục phục hồi chức năng.
- + Góc COBB $20-45^\circ$ làm nẹp cột sống và theo dõi 6 tháng / lần.
- + Góc COBB tiến triển xấu đi nhanh thì tiến hành phẫu thuật
- Kỹ thuật can thiệp phụ thuộc vào độ cong vẹo cột sống.

VII. PHÒNG BỆNH

- Chế độ ăn đủ chất
- Thường xuyên tập thể dục nâng cao sức khỏe
- Luôn giữ tư thế cân đối
- Giày, dép vừa chân, không đi để giày dép quá cao
- Nghỉ ngơi phù hợp lứa tuổi



PHÒNG BỆNH

- ▶ Nâng cao sự hiểu biết về CVCS
- ▶ Không mang vác quá sức, cặp mang đúng cách, không quá nặng (15% trọng lượng cơ thể)
- ▶ Bàn ghế học tập phù hợp với kích thước cơ thể, ánh sáng đủ, ngồi học đúng tư thế.
- ▶ Khám phát hiện sớm CVCS, can thiệp kịp thời



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!